

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U T
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST

Ngày: 24.11.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan

2. Ông Lê Hoàng Vũ

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T (tên gọi khác T Đầu Bò), sinh năm 1993;

Nơi sinh: huyện V, tỉnh Kiên Giang;

Nơi đăng ký NKTT: Ấp C, xã M, huyện U T, tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện U T, tỉnh Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 1/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam;

Con ông Trần Văn N, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1979;

Vợ không; con không;

Tiền sự không;

Tiền án: 01 tiền án ngày 06/6/2019 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành hình phạt xong ngày 22/3/2020, chưa được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2020 cho đến nay (có mặt).

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: không

* Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T:

Bà Nguyễn Thị Khoa – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang cử (có mặt).

* Bị hại: **Lý Thanh Ph**, sinh năm 1971 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện U T, tỉnh Kiên Giang.

* Tổ chức có quyền lợi liên quan đến vụ án: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON

Địa chỉ: Tầng 8,9, 10 Tòa nhà Gilimex, số 24C Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Hữu Nh – Tổng Giám đốc Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SAISON

Người được phân công: Phạm Thanh Đ, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã LH, huyện P, tỉnh An Giang

* Người làm chứng: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T (T đầu bù) có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 06/9/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68L1 – 253.05 (xe của T) chạy từ chỗ ở của mình, thuộc ấp C, xã M, huyện U T, tỉnh Kiên Giang đi hướng cầu Lục Út, ấp C, xã M nhằm tìm gà bắt trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi T điều khiển xe mô tô chạy đến nhà của ông Lý Thanh Ph, trú ấp C, xã M thì T nghe tiếng gà gáy nên T dừng xe lại đậu xe cặp lề lộ, rồi đi bộ vào nhà quan sát thấy bên hông nhà (bên phải) có bội úp gà, T đi đến dỡ 02 cái bội bắt 02 con gà trông với tổng trọng lượng 4,2kg (01 con 2kg; 01 con 2,2kg) rồi lấy cái bao có sẵn loại bao đựng thức ăn gia cầm, để gà vào bao. T cầm bao đựng gà ra đi ra lộ để trên võng xe rồi tiếp

tục điều khiển xe mô tô chạy đi hướng cầu Lục Út. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chạy đi đến cầu Lục Út, thuộc ấp C, xã M thì bị Tổ tuần tra hình sự Công an huyện U T bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự Ủy ban nhân dân huyện U T kết luận như sau:

- 01 (một) con gà trống có lông màu đỏ - đen, có trọng lượng 2,2kg, gà còn sống được bán trên thị trường hiện nay có mức giá là 100.000 đồng/kg. Từ đó Hội đồng thống nhất giá của tài sản là 220.000 đồng ($100.000 \text{ đồng} \times 2,2\text{kg} = 220.000 \text{ đồng}$).

- 01 (một) con gà trống có lông màu vàng - cam, có trọng lượng 02kg, gà còn sống được bán trên thị trường hiện nay có mức giá là 100.000 đồng/kg. Từ đó Hội đồng thống nhất giá của tài sản là 200.000 đồng ($100.000 \text{ đồng} \times 02\text{kg} = 200.000 \text{ đồng}$).

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại có giá trị được Hội đồng thống nhất thẩm định là: 420.000 đồng (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Qua kết quả điều tra xác định, trước thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp hai con gà của ông Lý Thanh Ph, bị cáo Trần Văn T có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U T thu giữ và đã trả lại cho bị hại ông Lý Thanh Ph 02 con gà trống còn sống, tổng trọng lượng 4,2kg.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U T đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 68L1 – 253.05 và 01 cái bao nylon (loại vỏ bao đựng thức ăn cho vịt), trên vỏ bao có in số “7777 màu xanh” và chữ “khối lượng tịnh 25kg”, bao có kích thước chiều dài 90cm, chiều ngang 51cm, đã qua sử dụng. (BL số 28, 29)

Xe mô tô biển kiểm soát 68L1 – 253.05 hiện nay bị cáo T đang vay thế chấp tại Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON theo hợp đồng thế chấp số 2W017405727 ngày 17/5/2020 và hợp đồng tín dụng số: 2W017405727 ngày 17/5/2020, với số tiền là 13.400.000 đồng. Thời hạn vay là 12 tháng, khoản thanh toán hàng tháng là 1.468.154 đồng, ngày thanh toán đầu tiên là ngày 15/6/2020; ngày thanh toán hàng tháng là ngày 15; ngày thanh toán cuối cùng là ngày 15/5/2021. Bị cáo T đã thực hiện được nghĩa vụ trả nợ được 03 kì là 4.371.000 đồng, bị cáo T còn nợ lại Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON tính đến ngày 28/9/2020 là 13.104.793 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự Ủy ban nhân dân huyện U T kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu xanh – đen, mang biển kiểm soát 68L1 – 253.05, số máy JA36B0860148, số khung: 3649LY010741, xe được mua mới vào ngày 17/5/2020. Tại thời điểm tháng 9/2020 tài sản nêu trên có giá trị là: 12.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSUMT ngày 28/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện U T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự năm 2015

Đề nghị, tịch thu tiêu hủy 01 cái bao nylon (loại vỏ bao đựng thức ăn cho vịt), trên vỏ bao có in số “7777 màu xanh” và chữ “khối lượng tịnh 25kg”, bao có kích thước chiều dài 90cm, chiều ngang 51cm, do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị để sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Thanh Ph không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON, do ông Phạm Thanh Đ làm người đại diện, yêu cầu bị cáo Trần Văn T trả cho công ty số tiền tạm tính là 13.104.793 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo T thực hiện nghĩa vụ trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON số tiền 13.104.793 đồng, theo hợp đồng thế chấp số 2W017405727 ngày 17/5/2020 giữa bị cáo T với Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe biển kiểm soát 68L1 – 253.05 do bị cáo Trần Văn T đứng tên chủ sở hữu, đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa:

Ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên Nguyễn Thị Khoa bào chữa cho bị cáo T: thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản truy tố và hình phạt.

Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cha mẹ bị cáo ly hôn, từ nhỏ bị cáo sống với ông bà nội; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U T đã truy tố. Bị cáo T không ý kiến.

Theo đơn xin xét xử vắng mặt bị hại Ph không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Về trách nhiệm hình sự tùy theo pháp luật xử lý.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo T xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 01 giờ ngày 06/9/2020, Trần Văn T thực hiện hành vi trộm cắp 02 con gà trống của ông Lý Thanh Ph, tại ấp C, xã M, huyện U T, tỉnh Kiên Giang có tổng trọng lượng 4,2kg, trị giá theo kết luận định giá tài sản là 420.000 đồng.

Trước khi phạm tội bị cáo Trần Văn T có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay bị cáo tiếp tục phạm tội.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Văn T chiếm đoạt trị giá là **420.000** đồng, trong khoảng thời gian phạm tội bị cáo có 01

tiền án chưa được xóa án tích (ngày 06/6/2019 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Kiên Giang xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản); đủ cơ sở kết luận. Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về T chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo lợi dụng lúc đêm khuya người dân ngủ say, tài sản không người trông giữ, bị cáo lén lút, đột nhập vào nhà bị hại Ph nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản trộm cắp 02 con gà của bị hại Ph, mục đích bị cáo trộm cắp con gà bán lấy tiền tiêu xài cá nhân (do bị bắt quả tang nên bị cáo chưa thực hiện mục đích của mình). Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự tham lam, lười lao động, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của ông Ph, bị cáo chiếm đoạt tài sản của ông Ph tuy không lớn nhưng bản thân bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Do đó cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo tương xứng với tính chất và hậu quả hành vi phạm tội, để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; bị cáo có ông nội tên Trần Văn Mật là thương binh 4/4; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù là có căn cứ, có cơ sở.

Xét quan điểm của Trợ giúp viên gia đình bị cáo khó khăn bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cha mẹ bị cáo ly hôn, từ nhỏ bị cáo sống với ông bà nội; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử nghị:

Tịch thu sung quỹ ngân sách Nhà nước và tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 20/QĐ-VKSUMT ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U T, tỉnh Kiên Giang.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lý Thanh Ph không yêu cầu bị cáo Trần Văn T bồi thường gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Phạm Thanh Đ là người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON yêu cầu bị cáo Trần Văn T trả cho Công ty số tiền tạm T đến ngày là 13.104.793 đồng. Buộc bị cáo T thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON số tiền 13.104.793 đồng, theo hợp đồng thế chấp số 2W017405727 ngày 17/5/2020 và hợp đồng tín dụng số: 2W017405727 ngày 17/5/2020, giữa bị cáo T với Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe biển kiểm soát 68L1 – 253.05 do bị cáo Trần Văn T đứng tên chủ sở hữu, đảm bảo thi hành án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo T thuộc hộ nghèo (Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 14/GCN-HN-HCN ngày 31/12/2019) nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T **09 (chín)** tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái bao nylon (loại vỏ bao đựng thức ăn cho vịt), trên vỏ bao có in số “7777 màu xanh” và chữ “*khối lượng tịnh 25kg*”, bao có kích thước chiều dài 90cm, chiều ngang 51cm, do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị để sử dụng.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 20/QĐ-VKSUMT ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U T, tỉnh Kiên Giang.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lý Thanh Ph không yêu cầu bị cáo Trần Văn T bồi thường gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo T thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON số tiền **13.104.793 đồng**, theo hợp đồng thế chấp số 2W017405727 ngày 17/5/2020 và hợp đồng tín dụng số: 2W017405727 ngày 17/5/2020, giữa bị cáo T với Công ty trách nhiệm hữu hạn HD SAISON. Tiếp tục tạm giữ chiếc xe biển kiểm soát 68L1 – 253.05 do bị cáo Trần Văn T đứng tên chủ sở hữu đảm bảo thi hành án.

5. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội, Bị cáo Trần Văn T thuộc hộ nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, tổ chức có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U T;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U T;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U T;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Lợi